

QUYẾT ĐỊNH
Về việc mở rộng Cụm công nghiệp Nguyên Gon,
phường Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2026;

Căn cứ Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Nghị định số 303/2026/NĐ-CP ngày 01/8/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 14/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Kết luận số 561-KL/TU ngày 12/10/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị lần thứ 22, nhiệm kỳ 2025-2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Báo cáo thẩm định số 7827/BC-SCT ngày 23/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mở rộng Cụm công nghiệp Nguyên Gon, phường Sông Công, tỉnh Thái Nguyên với các nội dung chủ yếu sau:

- Tên cụm công nghiệp sau mở rộng: Cụm công nghiệp Nguyên Gon.
- Địa điểm: phường Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.
- Diện tích mở rộng cụm công nghiệp: 23,29 ha; tổng diện tích toàn Cụm công nghiệp sau mở rộng là: 38,14 ha.
- Ngành nghề hoạt động chủ yếu: Khoa học và phát triển công nghệ, công nghiệp chế biến, chế tạo, sản phẩm điện tử, máy tính và sản phẩm quang học, thiết bị điện, sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu, sản xuất máy chuyên dụng, công nghiệp hỗ trợ, vật liệu mới; dịch vụ kho bãi, nhà xưởng cho thuê, vận chuyển hàng hóa, thiết bị công nghiệp, đồ gia dụng, bao bì, vỏ hộp giấy các loại; thức ăn gia súc, sản xuất sản phẩm từ plastic, in ấn, dịch vụ đóng gói, hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác, bán buôn tổng hợp, bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu.

(có Phụ lục chi tiết kèm theo)

5. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (phần mở rộng):

- Tên đơn vị: Công ty Cổ phần Dịch vụ và Môi trường KCN.

- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty Cổ phần số 4601602782, do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 24/3/2023, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 15/01/2026.

- Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 401, tổ dân phố Xuân Miếu 2, phường Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.

6. Quy mô đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật trên diện tích 23,29 ha, gồm các hạng mục chính: san nền, hệ thống đường giao thông nội bộ, cấp thoát nước, hệ thống cấp điện, điện chiếu sáng, công trình xử lý nước thải, PCCC... theo quy hoạch chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư: 327.786.899.000 đồng.

(Bằng chữ: Ba trăm hai mươi bảy tỷ, bảy trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm chín mươi chín nghìn đồng).

- Cơ cấu nguồn vốn đầu tư :

+ Vốn chủ sở hữu: 68.835.249.000 đồng, chiếm 21%.

+ Vốn huy động hợp pháp khác: 258.951.650.000 đồng, chiếm 79%.

8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: Từ quý II năm 2026 đến hết quý IV năm 2029.

9. Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp: 50 năm kể từ ngày nhà đầu tư được cơ quan có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng

Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư số 143/2025/QH15; Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; Nghị định số 303/2026/NĐ-CP ngày 01/8/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật phần mở rộng Cụm công nghiệp Nguyên Gon:

- Lập, phê duyệt và triển khai Dự án tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về quy hoạch, đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Tuân thủ về điều kiện khởi công xây dựng; chỉ tiếp nhận dự án thứ cấp khi hoàn thành việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật và các công trình bảo vệ môi trường cụm công nghiệp.

- Liên hệ các Sở, ngành: Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; UBND phường Sông Công để được hướng dẫn, thực hiện các thủ tục có liên quan về lĩnh vực quản lý chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chuẩn xác và tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu gửi kèm hồ sơ đề xuất; đảm bảo về vốn chủ sở hữu, vốn vay, vốn huy động; bố trí đủ nguồn vốn để thực hiện dự án theo quy định pháp luật.

- Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về đánh giá tác động môi trường của dự án; xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, đặc biệt là hệ thống thu gom nước thải và hệ thống thu gom nước mặt tách rời, chất thải rắn công nghiệp và đảm bảo các quy định về hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hoàn trả các công trình thủy lợi của khu vực (nếu có).

- Tổ chức cung cấp, quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong cụm công nghiệp; xây dựng, phê duyệt Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích cụm công nghiệp theo quy định.

- Bố trí diện tích đất công nghiệp dành cho việc di dời, mở rộng sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất hộ gia đình, cá nhân trong làng nghề, có nghề truyền thống theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; 5% diện tích đất cụm công nghiệp dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của chủ đầu tư theo đúng quy định tại Điều 18 và 19 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ và khoản 10 và 11 Điều 1 Nghị định số 303/2026/NĐ-CP ngày 01/8/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ.

2. Các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Các Sở, ngành: Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Thuế tỉnh Thái Nguyên; UBND phường Sông Công và các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện thủ tục về quy hoạch, đầu tư, đất đai, môi trường, nghĩa vụ tài chính và các thủ tục khác liên quan đến việc triển khai thực hiện Dự án theo quy định hiện hành của pháp luật.

- Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện dự án, tham mưu UBND tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Giao UBND phường Sông Công:

- + Chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 thể hiện rõ vị trí, diện tích quỹ đất dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

+ Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, giám sát Chủ đầu tư thực hiện dự án theo quy hoạch, hồ sơ đã phê duyệt; thực hiện các thủ tục có liên quan trong công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND phường Sông Công; Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ và Môi trường Khu công nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin và DVSN tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD.

MANH

Nh

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Loan

Phụ lục
CHI TIẾT NGÀNH NGHỀ CHỦ YẾU THU HÚT ĐẦU TƯ VÀO
CỤM CÔNG NGHIỆP NGUYÊN GON (PHẦN MỞ RỘNG)
(Kèm theo Quyết định số 3250/QĐ-UBND ngày 28/10/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành
I	Công nghiệp chế biến, chế tạo	
1	Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tết bện	C16
2	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa (<i>không thu hút dự án có công đoạn sản xuất bột giấy hoặc có sử dụng nguyên liệu tái chế¹</i>)	1702
3	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu (loại trừ: sản xuất giấy mới từ giấy phế thải; không thu hút dự án có công đoạn sản xuất bột giấy hoặc có sử dụng nguyên liệu tái chế)	1709
4	Sản xuất sản phẩm điện tử, máy tính và sản phẩm quang học	C26
5	Sản xuất thiết bị điện	C27
6	Sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu	C28
7	Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc, thiết bị	C33
8	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	C108
9	In ấn	C181
10	Sản xuất sản phẩm từ plastic	C222
11	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	C292
12	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	C293
II	Bán buôn và bán lẻ	
1	Bán buôn tổng hợp	G469
2	Bán lẻ nhiên liệu động cơ	G473
3	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông	G474
4	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí	G476
5	Bán lẻ hàng hóa khác (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ)	G477
6	Bán lẻ ô tô, mô tô, xe máy, xe có động cơ khác và các bộ phận phụ trợ	G478
7	Hoạt động dịch vụ trung gian bán lẻ	G479
III	Kho bãi và các hoạt động hỗ trợ cho vận tải	H52
IV	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác chưa được phân vào đâu	O829
V	Cho thuê và vận hành nhà và đất không để ở	M68104
VI	Công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp khác của địa phương (Tổng diện tích không quá 10% diện tích cụm công nghiệp)	

¹ Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 15/8/2025 UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện Chi thị số 20/CT-TTg ngày 12/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ.